



Tên trước đây : Shell Stamina Grease HDS

Shell Gadus S5 T460

- Bảo vệ chịu tải nặng
- Nhiệt độ cực cao
- Gốc Polyurea

Mỡ chịu tải nặng đa dụng cao cấp

Shell Gadus S5 T460 là mỡ có các tính năng tuyệt hảo, chịu nhiệt độ cao, tuổi thọ cao dùng trong công nghiệp nặng.

Mỡ này sử dụng gốc nền tổng hợp hoàn toàn và công nghệ chất làm đặc diure mới nhất. Mỡ chứa những phụ gia tiên tiến nhất nhằm cung cấp tính năng chống oxy hóa trong điều kiện nhiệt độ cao cùng với các phụ gia khác nhằm nâng cao các tính chống gỉ, chống ăn mòn, chống mài mòn, kháng oxy hóa.

Shell Gadus S5 T460 đặc biệt thích hợp cho các ứng dụng có niêm kín và nửa kín khi vận tốc thấp, ổ đỡ chịu tải trọng cao làm việc trong điều kiện nhiệt độ cao và tải khắc nghiệt..

Sử dụng

Shell Gadus S5 T460 mỡ được sử dụng cho bôi trơn chịu tải trọng nặng, những ổ đỡ chuyển động chậm (cho cả hai niêm kín và nửa kín) dung trong các thiết bị của các ngành công nghiệp sau :

- Thép
- Xi măng
- Giấy
- Năng lượng gió
- Công nghiệp hóa chất
- Mỏ

Tính năng đặc trưng

- **Độ nhớt dầu gốc cao đáp ứng các yêu cầu dành cho các ổ đỡ lớn chuyển động chậm mà các nhà sản xuất OEM hàng đầu yêu cầu .**
Được tạo ra theo công nghệ mỡ Di-ure mới nhất đã được kiểm chứng trong các ngành công nghiệp thép, giấy, năng lượng gió, và các ngành công nghiệp khác tại Nhật Bản và trên thế giới.
- **Khả năng chịu đựng nhiệt độ cao và bị gia nhiệt tuyệt vời**
Gốc nền tổng hợp kết hợp với khả năng chống oxy hóa vốn có của chất làm đặc Di-ure tạo nên tính năng tuyệt vời trong lĩnh vực này .
- **Tính chịu cực áp vượt trội**
Tính chịu tải tuyệt vời .
- **Khả năng chịu nước tuyệt hảo**
Đảm bảo tính bảo vệ bền vững ngay cả khi có sự hiện diện một lượng lớn nước.

• Điểm nhỏ giọt cao

- **Bảo vệ ăn mòn hiệu quả**
Đảm bảo các chi tiết / ổ đỡ không hư hỏng do bị ăn mòn .

Tính Chất Lý Học Điển Hình

Mỡ Shell Gadus	S5 T460
Độ đặc theo NLGI	1.5
Màu sắc	Vàng nhạt
Chất làm đặc	Diurea
Dầu gốc (loại)	hoàn toàn tổng hợp
Độ nhớt động học @ 40°C cSt (IP 71/ASTM-D445)	460
Độ xuyên kim Làm việc ở @ 25°C 0.1 mm (IP 50/ASTM-D217)	295
Điểm nhỏ giọt °C (IP 132)	250
Khả năng bơm Khoảng cách xa	Tốt

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo qui cách mới của Shell .

Thời gian bổ sung mỡ

Đối với những ổ đỡ hoạt động tại nơi có nhiệt độ gần với nhiệt độ tối đa được khuyến cáo, thì thời gian bổ sung mỡ phải được cân nhắc.

Health & Safety

Shell Gadus S5 T460 không gây nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng qui định, tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân được tuân thủ .

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm dữ liệu về thông tin an toàn sản phẩm Shell tương ứng.

Chỉ dẫn

Có thể tham khảo tư vấn Đại diện Shell về các nội dung không có trong Tờ giới thiệu này